

Bản án số: 29/2020/DS-ST

Ngày: 09/9/2020

V/v: tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY - TP.CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Nguyễn Khánh Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Việt Thành

2. Ông Trương Văn Rùa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Châu, thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy tham gia phiên tòa: Bà Tô Nguyễn Mộng Lành- Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 118/2020/TLST – DS ngày 18 tháng 5 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 277/2020/QĐXXST – DS ngày 20 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Cổ phần K

Trụ sở: phường Vĩnh T, Thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần T A- Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Triệu Văn T- Giám đốc (văn bản ủy quyền số 1203/QĐ-NHKL ngày 24/4/2018)

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1976 (văn bản ủy quyền ngày 30/6/2020)

2. Bị đơn: Bà Lê Thị Thu P, sinh năm 1975; Ông Lê Anh T, sinh năm 1976;

Địa chỉ: khu vực B, phường L, quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 08/5/2015 ông Lê Anh T bà Lê Thị Thu P có ký với Ngân hàng TMCP Kiên Long (sau đây gọi tắt là ngân hàng) hợp đồng tín dụng kèm hợp đồng cầm cố số QK00319/HĐTD-CC với nội dung sau: số tiền vay: 30.000.000đồng; mục đích vay: mua

bán nhỏ lẻ; thời hạn vay 180 ngày kể từ ngày ký nhận nợ; lãi suất vay: 1,245%/tháng; lãi quá hạn 1,867%/tháng. Để đảm bảo khoản nợ vay, bà Lê Thị Thu P và ông Lê Anh T có cầm cố xe gắn máy mang biển số 65D1-083.00; nhãn hiệu Nouvo; số khung DB10CT059462; số máy 1DB1059559 theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 005306 do Công an quận Bình Thủy cấp ngày 03/8/2012. Trong quá trình vay vốn, bà Lê Thị Thu P và ông Lê Anh T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán mặc dù ngân hàng đã nhiều lần thông báo, nhắc nhở nhưng ông T bà P chỉ thanh toán được 3.578.909đồng (trong đó vốn 3.333.32đồng, lãi 245.589đồng), sau đó không thực hiện đúng cam kết. Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Thu P và ông Lê Anh T thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 20/8/2020 là 49.346.874đồng, trong đó nợ gốc 26.666.680đồng, lãi 22.680.194đồng.

Về phía bị đơn bà Lê Thị Thu P và ông Lê Anh T: tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông T bà P vắng mặt nên không thể tiến hành hòa giải được. Do đó tòa án tiến hành thủ tục niêm yết xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc bà Lê Thị Thu P và ông Lê Anh T trả cho Ngân hàng TMCP K tổng số tiền tính đến ngày 09/9/2020 là 49.576.091đồng, trong đó nợ gốc là 26.666.680đồng, lãi trong hạn 1.964.712đồng, lãi quá hạn 20.944.699đồng cùng với tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy cho rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, những người tham gia tố tụng chấp hành pháp luật kể từ khi thụ lý cũng như tại phiên tòa. Tòa án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết, tư cách những người tham gia tố tụng.

Về nội dung vụ án: Ngày 08/5/2015 ông Lê Anh T bà Lê Thị Thu P có ký với Ngân hàng TMCP K (sau đây gọi tắt là ngân hàng) hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số QK00319/HĐTD-CC với nội dung sau: số tiền vay: 30.000.000đồng. Để đảm bảo khoản nợ vay, bà Lê Thị Thu P và ông Lê Anh T có cầm cố xe gắn máy mang biển số 65D1-083.00; trong quá trình thực hiện hợp đồng ông T bà P chỉ trả cho ngân hàng được 3.578.909đồng, sau đó vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng dân sự giữa pháp nhân với cá nhân được pháp luật dân sự điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: căn cứ vào kết quả xác minh của Công an phường L, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thì “ông T bà P có đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường L, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ; hiện tại bà P không còn cư trú tại địa chỉ trên, bỏ địa phương đến quận N sinh sống từ năm 2015; ông T hiện còn cư trú tại địa chỉ trên” nên Tòa án tiến hành thủ tục niêm yết thông báo xét xử vắng mặt đối với bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử căn cứ vào chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số QK00319/HĐTD-CC ngày 08/5/2015....cho thấy giữa nguyên đơn và bị đơn có ký kết hợp đồng tín dụng vay số tiền 30.000.000đồng, mục đích sử dụng tiền vay: mua bán nhỏ lẻ. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông T bà P đã thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền 3.578.909đồng (trong đó vốn 3.333.32đồng, lãi 245.589đồng). Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn khởi kiện là có cơ sở.

[4] Về án phí: bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 326; Điều 327; Điều 336 Bộ luật dân sự năm 2005;
- Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015
- Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Lê Anh T, bà Lê Thị Thu P có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần K tổng số tiền tính đến ngày 09/9/2020 là 49.576.091đồng (bốn mươi chín triệu, năm trăm bảy mươi sáu nghìn, không trăm chín mươi mốt đồng); trong đó nợ gốc là 26.666.680đồng (hai mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm tám mươi đồng), lãi trong hạn 1.964.712đồng (một triệu, chín trăm sáu mươi bốn nghìn, bảy trăm mười hai đồng), lãi quá hạn 20.944.699đồng (hai mươi triệu, chín trăm bốn mươi bốn nghìn, sáu trăm chín mươi chín đồng) và tiền lãi phát sinh theo lãi suất quy định tại hợp đồng số QK00319/HĐTD-CC ngày 08/5/2015 cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp ông Lê Anh T, bà Lê Thị Thu P không thanh toán nợ thì Ngân hàng TMCP K có quyền yêu cầu xử lý đối với tài sản cầm cố theo hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số QK00319/HĐTD-CC ngày 08/5/2015.

Phương thức thanh toán nợ giữa các bên do cơ quan thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ giải quyết theo thẩm quyền.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn phải nộp 2.478.500đồng (hai triệu, bốn trăm bảy mươi tám nghìn, năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 004467 ngày 15/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi bị đơn cư trú.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

* **Nơi nhận:**

- VKSND Q. Bình Thủy
- Thi hành án Q. Bình Thủy
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

Đặng Nguyễn Khánh Xuân